TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64 /2022/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 13 tháng 12 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 202/2022/TLST- DS ngày 31/10/2022, về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Đỗ Kim C, sinh năm 1958

Địa chỉ: 197, khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Số điện thoại:

Bị đơn: Văn Thị C, sinh năm 1971,

Địa chỉ: 42, khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Số điện thoại:

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đỗ Kim C yêu cầu bà Văn Thị C trả nợ vay tổng cộng 40.000.000 đồng. Bà Văn Thị C đồng ý trả cho bà Đỗ Kim C nợ vay tổng cộng 40.000.000 đồng. (Bốn mươi triệu đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận: Bà Văn Thị C đồng ý chịu 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo

quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát Nhân dân huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Lưu: HSVA.(NQ.Hưng)

Nguyễn Quốc Hưng